

Đổi mới cơ chế quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng

ThS. Lê Văn Cư

Viện Kinh tế Xây dựng - Bộ Xây dựng

1. THỰC TRẠNG CƠ CHẾ QUẢN LÝ CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

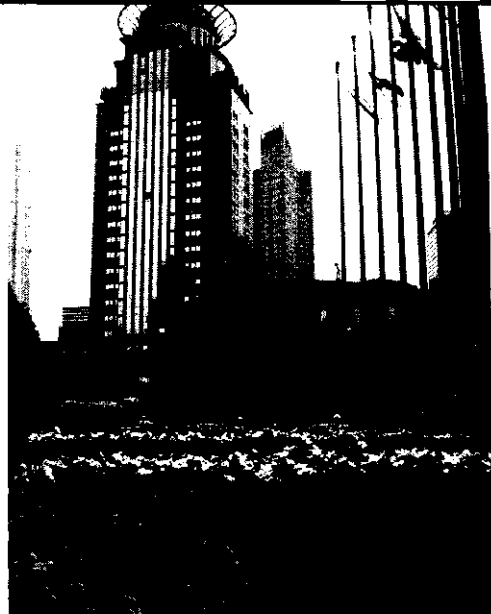
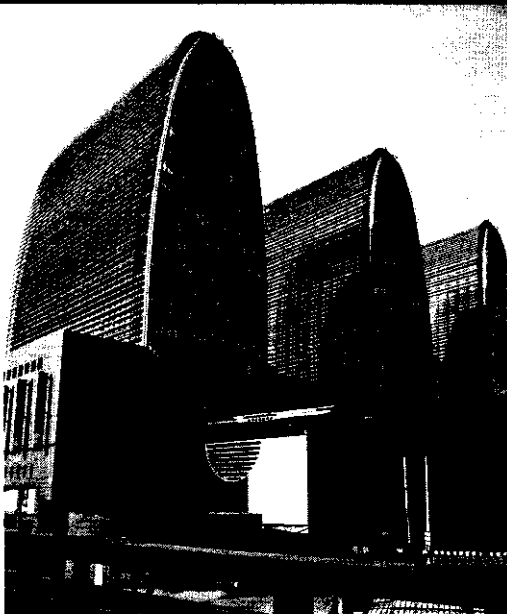
Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng được hiểu là những hoạt động của người có bằng cấp chuyên môn, có trình độ và kinh nghiệm nhất định, góp phần tạo ra các sản phẩm của quá trình đầu tư xây dựng công trình. Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng có vai trò cần thiết ngay từ giai đoạn hình thành ý tưởng dự án đến giai đoạn thực hiện dự án và đưa dự án vào khai thác sử dụng. Theo giác độ của những công việc cụ thể, hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng bao gồm các công việc chủ yếu như: nghiên cứu thị trường, điều tra, khảo sát thu thập số liệu, lập dự án, thiết kế, tổ chức đấu thầu, giám sát thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán vốn đầu tư,... Dưới góc độ công việc quản lý, hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng là những hoạt động giúp chủ đầu tư quản lý một phần hay toàn bộ các công việc của dự án như chuẩn bị mặt bằng xây dựng, xác định giá thuê đất, kiểm tra hồ sơ thiết kế, dự toán, lập hồ sơ thầu, lựa chọn nhà thầu, đàm phán ký kết hợp đồng, giám sát thi công, quản lý khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, an toàn vệ sinh môi trường, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán các hợp đồng, lập báo cáo thực hiện vốn đầu tư hàng năm, quyết toán vốn đầu tư,... Sản phẩm của hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng có vai trò quan trọng quyết định chất lượng và hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình.

Việc xác định đúng, đủ và quản lý có hiệu quả chi phí của các lao động trí óc nêu trên là việc làm không đơn giản, khó thực hiện. Mặc dù vậy, không thể phủ nhận những kết quả to lớn từ cơ chế của Nhà nước trong việc quy định và quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng trong những năm vừa qua. Bằng phương thức quản lý trực tiếp thông qua việc ban hành giá tư vấn, thiết kế xây dựng công trình (định mức chi phí lập dự án, thiết kế, quản lý dự án,...) dưới dạng tỉ lệ phần trăm (%) so với chi phí xây dựng công trình và cùng với các chế định về phân cấp, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho chủ đầu tư, cho các cấp có thẩm quyền; cơ chế quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng của Nhà nước trong những năm vừa qua đã góp phần đáng kể vào thành



tựu chung của ngành xây dựng; trong đó phải kể đến:

- Do được định sẵn thành các "Barem" - các tỉ lệ phần trăm (%) nên giá tư vấn, thiết kế khá đơn giản, dễ áp dụng, thuận tiện trong việc dự trù kế hoạch chi phí cho công tác tư vấn, thiết kế; công tác thẩm định (hoặc thẩm tra), phê duyệt và thanh quyết toán chi phí tư vấn, thiết kế xây dựng công trình;
- Phù hợp với cơ chế quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Nhà nước trong giai đoạn vừa qua; đó là phương thức quản lý với sự can thiệp trực tiếp của Nhà nước;
- Phù hợp với trình độ quản lý của bộ máy quản lý đầu tư



xây dựng ở các cấp trong giai đoạn vừa qua;

- Góp phần tích cực trong việc ngăn chặn các thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng;
- Tạo sự thống nhất trong việc sử dụng vốn đầu tư xây dựng do Nhà nước quản lý và nâng cao vai trò quản lý nhà nước trong quá trình đầu tư xây dựng.

Tuy nhiên, cách thức quy định và phương thức quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng ở nước ta trong giai đoạn vừa qua cũng đã bộc lộ những bất cập đòi hỏi phải có những giải pháp để khắc phục; Đó là:

- Do cách xác định mức chi phí tư vấn, thiết kế theo nguyên tắc “bình quân chi phí” cho những loại công việc tư vấn, thiết kế của những dự án phổ biến trong những điều kiện thực hiện nhất định nên khi áp dụng định mức chi phí tư vấn, thiết kế trong những điều kiện khác biệt thì định mức chi phí đôi khi đã trở thành bất cập;

- Do tính đa dạng, phức tạp của các công việc tư vấn, thiết kế và do sản phẩm tư vấn đầu tư xây dựng là kết tinh của lao động trí óc nên cùng một loại công việc tư vấn, thiết kế nhưng với nhà tư vấn có trình độ chuyên môn giỏi hơn và kinh nghiệm phong phú hơn sẽ tạo ra sản phẩm tư vấn có chất lượng cao hơn so với nhà tư vấn kém hơn về trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm nghề nghiệp. Vì vậy, việc áp dụng chung một loại định mức chi phí để thực hiện các công việc tư vấn (dù là định mức cho công việc mang tính phổ biến) thì cũng tạo ra sự bất hợp lý, gây ra hiện tượng “cào bằng”, không khuyến khích đội ngũ tư vấn tích cực nâng cao trình độ chuyên môn và tích lũy kinh nghiệm. Bởi lẽ, như chúng ta đã biết, bản chất của mọi loại định mức đều mang tính bình quân; hơn nữa, định mức hao phí cho các hoạt động “chất xám” (công việc mang tính sáng tạo và đôi khi bao gồm cả yếu tố nghệ thuật) thì mức độ bình quân lại càng cao. Và như

vậy, việc xác lập định mức chi phí cho các hoạt động tư vấn, thiết kế là việc làm hết sức khó khăn, phức tạp và chắc chắn có mức độ chính xác không cao;

- Việc xác lập hệ thống định mức chi phí tư vấn, thiết kế phụ thuộc vào các chế tài của Nhà nước, đặc biệt là các quy định liên quan đến chế độ tiền lương, chế độ chi tiêu tài chính nên định mức chi phí chưa thực sự phù hợp với yêu cầu của các hoạt động này;

- Việc ban hành “cứng” hệ thống định mức chi phí tư vấn, thiết kế và qui định phải thông qua Nhà nước để ban hành bổ sung các định mức chi phí chưa được ban hành đã tạo ra cơ chế “xin-cho” với thủ tục hành chính rườm rà, làm giảm tính chủ động và tính thần trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng;

- Không thực sự phù hợp với cách xác lập và phương thức quản lý chi phí tư vấn, thiết kế trên thế giới.

Mặt khác, do có sự khác biệt của cơ chế quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng của nước ta với phương thức quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng của các dự án đầu tư trực tiếp của nước ngoài ở Việt Nam cũng như của các dự án sử dụng vốn của nhà tài trợ quốc tế trong thời gian qua và do sức ép của việc hội nhập quốc tế ngày càng tăng thì việc đổi mới cơ chế quản lý chi phí đầu tư xây dựng là một đòi hỏi khách quan và tất yếu.

2. ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Để giải quyết các vấn đề đặt ra trên đây nói riêng cũng như các vấn đề của cơ chế quản lý chi phí đầu tư xây dựng nói chung, ngày 18 tháng 8 năm 2006



Thủ tướng Chính phủ đã thông qua Đề án Đổi mới cơ chế quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình với mục tiêu cơ bản là:

- Phân định rõ chức năng quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng và trách nhiệm quản lý chi phí đầu tư xây dựng của các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng;
- Hoàn thiện cơ chế quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo cơ chế thị trường. Nhà nước chỉ hướng dẫn bằng các quy định có tính định hướng, tạo môi trường bình đẳng cho các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng;
- Xã hội hoá công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đặc biệt là xã hội hoá trong quản lý dự án và khống chế chi phí đầu tư xây dựng.

Việc đổi mới cơ chế quản lý chi phí tư vấn, thiết kế nói riêng là việc thay đổi cơ chế quản lý hiện nay theo phương thức quản lý phù hợp với thông lệ quốc tế. Nhà nước quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng thông qua các quy định có tính hướng dẫn. Chi phí tư vấn được xác định chủ yếu bằng phương pháp lập dự toán "mans-months" kèm theo các chế định về tiền lương, điều kiện hợp đồng và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện phương pháp này. Ngoài ra, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng cũng có thể được xác định theo phương pháp tỉ lệ phần trăm (đối với một số công việc tư vấn có khả năng xác định được rõ nội dung, phạm vi công việc, yêu cầu sản phẩm hoàn thành khi thương thảo hợp đồng). Nhà nước quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng thông qua việc hướng dẫn phương pháp xác định, quy định hành lang pháp lý đủ linh hoạt để tạo môi trường bình đẳng cho chủ thể tham gia hoạt động xây dựng tự thoả thuận chi phí tư vấn, thiết kế và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

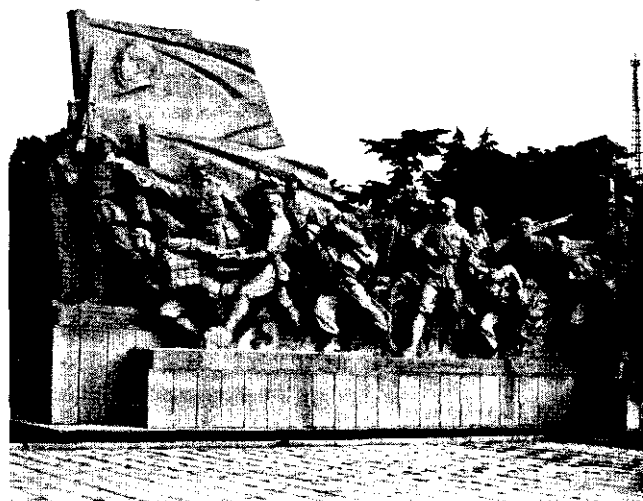
Để triển khai nội dung đổi mới trên cần thiết phải thực hiện một số công việc sau:

- Ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết cách xác định chi phí tư vấn, thiết kế theo phương pháp lập dự toán "mans-months" hoặc theo tỉ lệ phần trăm kèm theo các chế định về điều kiện xác định và quản lý chi phí tư vấn, thiết kế xây dựng công trình;
- Sửa đổi các quy định về chế độ tiền lương đối với lao động "chất xám" trên cơ sở khảo sát thực tế giá cả sức lao động "chất xám" trên thị trường trong nước kết hợp so sánh với quy định của các nước trong khu vực và trên thế giới;
- Công bố mức tiền lương tối thiểu tương ứng với trình độ của

từng loại tư vấn làm cơ sở để các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng tham khảo trong quá trình thương thảo xác định chi phí tư vấn đầu tư xây dựng;

- Ban hành các quy định về chế độ kiểm toán bắt buộc về tiền lương, chi phí hoạt động của cá nhân, tổ chức tư vấn tham gia hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng;
- Quy định cụ thể, chi tiết, đầy đủ nội dung của các loại hợp đồng chi phí tư vấn đầu tư xây dựng;
- Hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu về chi phí tư vấn đầu tư xây dựng do các tổ chức tư vấn có uy tín công bố;
- Ban hành cơ chế quản lý tư vấn nước ngoài tham gia hoạt động xây dựng tại Việt Nam theo hướng cạnh tranh bình đẳng giữa tư vấn trong nước với tư vấn nước ngoài để tạo ra sản phẩm tư vấn có chất lượng cao đồng thời góp phần nâng cao trình độ của tư vấn trong nước;
- Tăng cường đào tạo và mở rộng hợp tác quốc tế để nâng cao trình độ đội ngũ tư vấn trong nước.

Đổi mới cơ chế quản lý chi phí đầu tư xây dựng nói chung và cơ chế quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng nói riêng là một quá trình lâu dài và chắc chắn sẽ gặp phải nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, nếu chúng ta đồng sức, đồng lòng mà trước hết là sớm cùng chung một nhận thức về sự đổi mới thì sự nghiệp đổi mới nêu trên chắc chắn sẽ thành công. 



Ảnh trong bài chỉ có tính minh hoạ